

Số: *124* /TB-UBND

Gio Linh, ngày *06* tháng *9* năm 2021

THÔNG BÁO

Danh mục tài liệu kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức chung thi tuyển viên chức sự nghiệp giáo dục năm 2021

Thực hiện Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 12/7/2021 của UBND huyện Gio Linh về tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục, UBND huyện Gio Linh thông báo danh mục tài liệu kiến thức chung và kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, cụ thể như sau:

I. THI VÒNG 1

A. Phần thi Kiến thức chung

1) Luật Viên chức số 58/2010/QH12 và phần sửa đổi đối với Luật Viên chức của Luật số 52/2019/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức số 22/2008/QH12 và Luật Viên chức số 58/2010/QH12.

2) Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

3) Nghị định 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức (phần quy định chung và đánh giá, xếp loại viên chức)

4) Nghị định 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức (Chương I, Mục 3 Chương II và Điều 40).

5) Nghị định 27/2012/NĐ-CP ngày 06/04/2012 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức (phần trách nhiệm bồi thường, hoàn trả).

6) Luật Giáo dục 43/2019/QH14.

Đối với ngạch Giáo viên mầm non:

7) Điều lệ trường Mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

8) Quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đối với ngạch Giáo viên văn hoá Tiểu học:

7) Điều lệ Trường Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

8) Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

9) Quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đối với ngạch Giáo viên Địa lý THCS:

7) Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

8) Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

9) Quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

B. Phần thi Ngoại ngữ (Tiếng Anh)

1. Yêu cầu chung

Người sử dụng ngôn ngữ yêu cầu khả năng cơ bản để hiểu, giao tiếp, trao đổi thông tin và đặt các câu hỏi đơn giản.

2. Yêu cầu về ngữ pháp

Cách sử dụng các thì thông dụng	Hiện tại đơn, quá khứ đơn, hiện tại tiếp diễn, tương lai đơn
Cấu trúc đơn giản	Be going to, There is/There are, V + to V, V + Ving, I'd like...
Cách sử dụng các tính từ thông dụng để mô tả	
So sánh hơn, so sánh nhất	So sánh hơn của tính từ; So sánh hơn của trạng từ; So sánh nhất của tính từ; So sánh nhất của trạng từ.
Trạng từ chỉ mức độ thường xuyên (always, usually, often, sometimes, seldom, rarely, never)	
Cách sử dụng How much, how many	
Danh từ số ít, số nhiều; danh từ đếm được, không đếm được.	Danh từ số ít và danh từ số nhiều Danh từ đếm được và danh từ không đếm được
Câu mệnh lệnh	
Các loại động từ khiếm khuyết: can, can't, could, couldn't...	Động từ khiếm khuyết chỉ khả năng ở hiện tại Động từ khiếm khuyết chỉ khả năng ở quá khứ

	Động từ khuyết thiếu chỉ sự cho phép
Cách sử dụng giới từ trong tiếng Anh	Giới từ về thời gian Giới từ chỉ vị trí
Cách sử dụng đại từ trong tiếng Anh	Đại từ làm chủ ngữ và tân ngữ Đại từ sở hữu Đại từ chỉ định Đại từ bất định thay thế sự vật, sự việc

3. Phạm vi kiến thức từ vựng

Từ vựng về đồ vật, động vật phổ biến, các hoạt động hàng ngày, về thời tiết, thời gian rảnh rỗi, về con người...

C. Phần thi Tin học

Module 1. HIỂU BIẾT VỀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

1. KIẾN THỨC CƠ BẢN VỀ MÁY TÍNH VÀ MẠNG MÁY TÍNH

- 1.1. Phần cứng
- 1.2. Phần mềm
- 1.3. Hiệu năng máy tính
- 1.4. Mạng máy tính và truyền thông

Module 2. SỬ DỤNG MÁY TÍNH CƠ BẢN

1. BẮT ĐẦU LÀM VIỆC VỚI MÁY TÍNH

- 1.1. Trình tự và các lưu ý thực hiện công việc đúng cách, an toàn
- 1.2. Mở máy, đăng nhập và sử dụng bàn phím, chuột

2. LÀM VIỆC VỚI HỆ ĐIỀU HÀNH

- 2.1. Màn hình làm việc
- 2.2. Biểu tượng và cửa sổ

3. QUẢN LÝ THƯ MỤC VÀ TỆP

- 3.1. Thư mục và tệp
- 3.2. Quản lý thư mục và tệp
- 3.3. Tạo, đặt tên, đổi tên tệp và thư mục, thay đổi trạng thái và hiển thị thông tin về tệp
- 3.4. Chọn, sao chép, di chuyển tệp và thư mục
- 3.5. Xóa, khôi phục tệp và thư mục

5. SỬ DỤNG TIẾNG VIỆT

Module 3. XỬ LÝ VĂN BẢN CƠ BẢN

1. KIẾN THỨC CƠ BẢN VỀ VĂN BẢN, SOẠN THẢO VÀ XỬ LÝ VĂN BẢN

- 1.1. Khái niệm văn bản

1.2. Soạn thảo và xử lý văn bản

2. SỬ DỤNG PHẦN MỀM XỬ LÝ VĂN BẢN MICROSOFT WORD

2.1. Mở, đóng phần mềm Microsoft Word

2.2. Mở văn bản có sẵn, tạo văn bản mới, lưu, xóa văn bản

2.3. Biên tập nội dung văn bản

2.4. Xử lý lỗi hiển thị tiếng Việt

3. ĐỊNH DẠNG VĂN BẢN

3.1. Định dạng văn bản (text)

3.2. Định dạng đoạn văn

4. NHÚNG (EMBED) CÁC ĐỐI TƯỢNG VÀO VĂN BẢN

4.1. Bảng

4.2. Hình minh họa

4.3. Hộp văn bản (textbox)

4.5. Chèn công thức toán học

4.6. Hoàn tất văn bản

Module 4. SỬ DỤNG BẢNG TÍNH

1. KIẾN THỨC CƠ BẢN VỀ TRANG TÍNH

1.1 Khái niệm bảng tính

1.2 Phần mềm bảng tính

2. SỬ DỤNG PHẦN MỀM BẢNG TÍNH

2.1 Làm việc với PM bảng tính

2.2 Làm việc với bảng tính

3. THAO TÁC ĐỐI VỚI Ô (Ô TÍNH)

3.1 Nhập dữ liệu vào ô

3.2 Biên tập nội dung, SX thứ tự ô

3.3 Sao chép, di chuyển nội dung ô

4. THAO TÁC TRÊN TRANG TÍNH

4.1 Dòng và cột

4.2 Trang tính

5. BIỂU THỨC VÀ HÀM

5.1 Biểu thức số học

5.2 Hàm

6. ĐỊNH DẠNG MỘT Ô, MỘT DÃY Ô

6.1 Kiểu số, ngày tháng, tiền tệ

6.2 Văn bản

6.3 Căn chỉnh, tạo hiệu ứng viền

7. BIỂU ĐỒ

7.1 Tạo biểu đồ

7.2 Chỉnh sửa, cắt, dán, di chuyển BĐ

Module 5. SỬ DỤNG TRÌNH CHIẾU CƠ BẢN

2. SỬ DỤNG PHẦN MỀM TRÌNH CHIẾU

2.1. Làm việc với phần mềm

2.2. Làm việc với bài thuyết trình

2.3. Làm việc với trang thuyết trình

3. XÂY DỰNG NỘI DUNG BÀI THUYẾT TRÌNH

3.1. Tạo và định dạng văn bản

3.2. Danh sách

3.3. Bảng

4. ĐƯA BIỂU ĐỒ, SƠ ĐỒ TỔ CHỨC VÀO TRANG THUYẾT TRÌNH

4.1. Biểu đồ

4.2. Sơ đồ tổ chức

5. ĐƯA CÁC ĐỐI TƯỢNG ĐỒ HỌA VÀO TRANG THUYẾT TRÌNH

5.1. Chèn và thao tác với đối tượng đồ họa đã có

5.2. Vẽ hình

Module 6. SỬ DỤNG INTERNET CƠ BẢN

1. INTERNET

1.1. Các khái niệm/thuật ngữ thường gặp

1.2. Bảo mật khi làm việc với Internet

2. SỬ DỤNG TRÌNH DUYỆT WEB

II. VÒNG 2

A. Giáo viên mầm non

1) Vai trò, nhiệm vụ, quyền hạn, đặc điểm lao động của người giáo viên mầm non (GVMN)

2) Chuẩn nghề nghiệp của GVMN

3) Yêu cầu về phẩm chất và năng lực cần thiết của GVMN

4) Chế độ sinh hoạt hàng ngày của trẻ mầm non

5) Phương pháp tổ chức các dạng hoạt động (hoạt động vui chơi, hoạt động ngoài trời, hoạt động chơi tập, hoạt động học có chủ định của tất cả các môn học) cho trẻ mầm non.

6) Nguyên tắc giáo dục mầm non.

7) Phương pháp dạy học ở mầm non

8) Chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi vào học phổ thông

9) Chương trình giáo dục mầm non.

10) Xử lý một số tình huống trong chăm sóc và giáo dục trẻ

B. Giáo viên văn hóa tiểu học

1. Phương pháp dạy học và một số kiến thức cần lưu ý khi dạy học một số nội dung trong chương trình toán ở tiểu học

- Dạy học Số (Tự nhiên; Phân số; Số thập phân) và các phép toán trên tập hợp số.
- Dạy học nội dung các Yếu tố đại số trong chương trình Toán ở Tiểu học

- Dạy học nội dung Đại lượng và đo đại lượng.

- Dạy học nội dung các Yếu tố thống kê

- Dạy học nội dung các Yếu tố hình học

2. Thực hành giải một số bài toán trong chương trình toán ở Tiểu học

2.1. Các dạng toán:

- Viết số, đọc số, cấu tạo số và các phép tính.
- Các bài toán đơn về quan hệ giữa thành phần và kết quả trong phép tính.

- Tìm số trung bình cộng

- Tỉ số và tỉ số phần trăm

- Tìm 2 số khi biết kết quả 2 phép tính

- Các bài toán áp dụng quy tắc hình học

- Các bài toán về chuyển động đều

- Một số dạng toán khác.

2.2. Hướng dẫn học sinh giải toán ở tiểu học – Thiết kế bài toán

- Vận dụng các phương pháp giải toán thông thường ở Tiểu học để giải và hướng dẫn học sinh giải bài toán: Sơ đồ đoạn thẳng; Rút về đơn vị; lập tỉ số; chia tỉ lệ; dùng giả thiết tạm; suy ngược từ cuối; lựa chọn tình huống; suy luận logic;...

- Thiết kế bài toán - Giới thiệu bài toán dựa theo các phép tính giải được cho sẵn.

Lưu ý:

- Các thao tác tư duy cần được bồi dưỡng thông qua việc thực hành giải các bài toán.
- Dự kiến những khó khăn, sai lầm mà học sinh có thể gặp phải khi giải bài toán và đề xuất hướng khắc phục.

3. Kiến thức chuyên môn Tiếng Việt

- Ngữ âm tiếng Việt: Âm tiết, nguyên âm, phụ âm, thanh điệu.
- Từ vựng tiếng Việt: Từ và đặc điểm của từ tiếng Việt; Cấu tạo của từ tiếng Việt.
- Từ loại tiếng Việt: danh từ, động từ, tính từ.
- Cụm từ tiếng Việt: Các loại cụm từ chính phụ.
- Câu tiếng Việt: Đặc trưng, phân loại câu, các thành phần cấu tạo câu.

4. Phương pháp dạy học Tiếng Việt

- Đối tượng và nhiệm vụ của Phương pháp dạy học Tiếng Việt.
- Mục tiêu của chương trình Tiếng Việt Tiểu học.
- Các nguyên tắc và đặc trưng dạy học TV ở TH.
- Dạy học Tiếng Việt theo định hướng giao tiếp.
- Dạy học Tiếng Việt theo định hướng tích hợp.
- Dạy học Tiếng Việt theo hướng phát triển năng lực cho học sinh TH.
- Các phương pháp dạy học TV thường sử dụng ở TH: Phương pháp phân tích ngôn ngữ, Phương pháp luyện theo mẫu; Phương pháp giao tiếp...
- Các điểm mới nổi bật của chương trình phổ thông mới.

C. Giáo viên Địa lý

1. Kiến thức chuyên môn

- Lãnh thổ Việt Nam, Lịch sử phát triển tự nhiên của lãnh thổ Việt Nam.
- Các thành phần tự nhiên của địa lý Việt Nam.
- Đặc điểm cơ bản của địa lý tự nhiên Việt Nam.
- Đặc điểm địa lý tự nhiên của các miền Địa lý Việt Nam.
- Đánh giá ý nghĩa kinh tế của vị trí địa lý và tài nguyên thiên nhiên.
- Địa lý dân cư, nông-lâm-ngư nghiệp, công nghiệp và dịch vụ.
- Sự phân hóa nền kinh tế theo các vùng kinh tế ở Việt Nam.
- Các vùng kinh tế của Việt Nam.
- Sự tự quay quanh trục của Trái Đất và các hệ quả.
- Sự chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời, hệ quả.

2. Phương pháp dạy học

- Môn Địa lý trong nhà trường phổ thông.
- Nội dung môn Địa lý ở trường THCS và quá trình nắm tri thức của học sinh.
- Phương pháp dạy học địa lý ở trường THCS.
- Hình thức tổ chức dạy học địa lý.
- Đánh giá trong dạy học địa lý.

Vậy, UBND huyện Gio Linh thông báo cho các thí sinh dự tuyển được biết./

Nơi nhận:

- CT UBND huyện; (B/c)
- VP HĐND&UBND huyện;(đăng Website)
- HĐTD huyện;
- Phòng GD&ĐT;
- Phòng Nội vụ;
- Thí sinh tham gia tuyển dụng;
- Lưu: VT, HSTD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Võ Đức Hóa